**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10 BÀI 15:**

**THỦY QUYỂN. MỘT SỐ NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CHẾ ĐỘ NƯỚC SÔNG. MỘT SỐ SÔNG LỚN TRÊN TRÁI ĐẤT**

**Câu 1:**  Ở nước ta, nhân tố tự nhiên có ảnh hưởng rõ rệt nhất tới chế độ nước của sông là

**A.** Địa hình. **B.** Chế độ mưa. **C.** Hồ, đầm. **D.** Thực vật.

**Câu 2:**  Thủy quyển là lớp nước trên trái đất , bao gồm

**A.** Nước trên lục địa , nước trong lòng trái đất , hơi nước trong khí quyển.

**B.** Nước trong các biển và đại dương , nước trên lục địa , nước trong lòng trái đất.

**C.** Nước trong các biển và đại dương , nước trên lục địa , nước trong lòng trái đất , hơi nước trong khí quyển.

**D.** Nước trong các biển và đại dương , nước trên lục địa , hơi nước trong khí quyển.

**Câu 3:**  Sông ngòi ở khí hậu nào dưới đây có đặc điểm "tổng lượng nước sông hằng năm nhỏ , chủ yếu tập trung vào mùa đông "?

**A.** Khí hậu ôn đới lục địa. **B.** Khí hậu cận nhiệt gió mùa.

**C.** Khí hậu nhiệt đới gió mùa. **D.** Khí hậu cận nhiệt địa trung hải.

**Câu 4:** Biện pháp chủ yếu nhất để làm giảm tác hại của lũ trên các sông miền núi là?

**A.** Đắp đập ngăn chặn dòng chảy. **B.** Xây dựng nhiều nhà máy thuỷ điện.

**C.** Trồng rừng phòng hộ đầu nguồn. **D.** Thường xuyên nạo vét lòng sông.

**Câu 5:**  Việc phá hoại rừng phòng hộ ở thượng nguồn sông, sẽ dẫn tới hậu quả là

**A.** mùa lũ nước sông dâng cao đột ngột, mùa cạn mực nước cạn kiệt.

**B.** mực nước sông quanh năm thấp, sông chảy chậm chạp.

**C.** mực nước sông quanh năm cao, sông chảy siết.

**D.** sông sẽ không còn nước, chảy quanh co uốn khúc.

**Câu 6:**   Ở miền ôn đới lạnh, sông thường lũ lụt vào mùa nào trong năm?

**A.** Mùa đông là tuyết rơi. **B.** Mùa xuân là mùa tuyết tan.

**C.** Mùa hạ là mùa mưa nhiều. **D.** Mùa thu là mùa mưa nhiều.

**Câu 7:**  Nguyên nhân chính làm cho sông Mê Công có chế độ nước điều hoà hơn sông Hồng là do

**A.** sông Mê Công dài hơn sông Hồng.

**B.** sông Mê Công đổ ra biển bằng chín cửa.

**C.** thuỷ điện Hoà Bình làm sông Hồng chảy thất thường.

**D.** Biển Hồ giúp điều hoà nước sông Mê Công.

**Câu 8:**  Hồ hình thành từ một khúc uốn sông được gọi là

**A.** hồ móng ngựa. **B.** hồ miệng núi lửa. **C.** hồ băng hà. **D.** hồ kiến tạo.

**Câu 9:**  Sông nằm trong khu vực ôn đới lạnh thường nhiều nước nhất vào các mùa

**A.** xuân và hạ. **B.** hạ và thu. **C.**  thu và đông. **D.** đông và xuân.

**Câu 10:**   Sông ngòi ở miền khí hậu nào dưới đây có đặc điểm là nhiều nước quanh năm?

**A.** Khí hậu nhiệt đới gió mùa. **B.** Khí hậu cận nhiệt đới gió mùa.

**C.** Khí hậu ôn đới lục địa. **D.** Khí hậu xích đạo.

**Câu 11:**  Việc trồng rừng phòng hộ ở vùng đầu nguồn sông không nhằm mục đích nào sau đây?

**A.** Giúp điều hoà dòng chảy cho sông ngòi.

**B.** Chắn gió, bão và ngăn không cho cát bay, cát chảy.

**C.** Hạn chế tác hại của lũ lên đột ngột trên các sông.

**D.** Làm giảm sự xâm thực ở miền núi.

**Câu 12:**  Sông nằm trong khu vực xích đạo thường có nhiều nước

**A.**  quanh năm. **B.** theo mùa. **C.** vào mùa xuân, **D.** vào mùa hạ.

**Câu 13:**  Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu nhất làm cho sông ngòi nước ta có tổng lượng nước lớn?

**A.** Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp và lượng mưa lớn.

**B.** Lượng mưa lớn trên đồi núi dốc và ít lớp phủ thực vật.

**C.** Thảm thực vật có độ che phủ cao và lượng mưa lớn.

**D.** Mưa lớn và nguồn nước từ ngoài lãnh thổ chảy vào.

**Câu 14:**  Sông A–ma–dôn ( sông có diện tích lưu vực lớn nhất thế giới ) nằm ở

**A.** Châu Á. **B.** Châu Phi. **C.** Châu Âu. **D.** Nam Mĩ.

**Câu 15:** Vòng tuần hoàn nhỏ thường gồm các quá trình nào sau đây?

**A.**   Bốc hơi - ngưng đọng, mưa, dòng chảy mặt

**B.** Bốc hơi - ngưng đọng, mưa, dòng chảy ngầm

**C.** Bốc hơi - ngưng đọng, mưa, dòng chảy mặt, dòng chảy ngầm.

**D.** Bốc hơi - ngưng đọng và mưa.

**Câu 16:**  Hồ nước ngọt sâu nhất thế giới là

**A.** hồ Eyer ở Úc. **B.** hồ Baikal ở Nga.

**C.** hồ muối lớn ở Hoa Kỳ. **D.**  hồ Tchad ở Trung Phi.

**Câu 17:**  Mực nước lũ của các sông ngòi ở miền Trung nước ta thường lên rất nhanh do nguyên nhân nào ?

**A.** Sông lớn, lòng sông rộng. Sông có nhiều phụ lưu cung cấp nước cho dòng sông chính.

**B.** Sông nhỏ, dốc, nhiều thác ghềnh.

**C.** Sông ngắn, dốc, lượng mưa lớn, tập trung trong thời gian ngắn.

**D.** Sông lớn, lượng mưa lớn kéo dài trong nhiều ngày.

**Câu 18:**   Sông ngòi ở miền khí hậu nóng, nguồn cung cấp nước chủ yếu là

**A.** băng tan. **B.** tuyết rơi. **C.** nước ngầm. **D.** nước mưa.

**Câu 19:**  Sông Nin ( sông dài nhất thế giới ) nằm ở

**A.** Châu Âu. **B.** Châu Phi. **C.** Bắc Mĩ. **D.** Châu Á.

**Câu 20:**  Các hồ cạn dần không phải do nguyên nhân nào sau đây?

**A.** Sông đào lòng sâu rút bớt nước của hồ. **B.** Nước bốc hơi nhiều và cạn dần.

**C.** Thực vật trong hồ phát triển quá mạnh. **D.** Do phù sa sông lắng đọng và lấp dân đáy hô.

**Câu 21:**  Sông ngòi ở khí hậu nào dưới đây có đặc điểm "sông có lũ vào mùa xuân" ?

**A.** Khí hậu ôn đới lục địa. **B.** Khí hậu cận nhiệt lục địa.

**C.** Khí hậu nhiệt đới lục địa. **D.** Khí hậu nhiệt đới lục địa.

**Câu 22:**   Sông có chiều dài nhất thế giới là

**A.** sông A-ma-dôn. **B.** sông Trường Giang. **C.** sông Nin. **D.** sông Mê Công.

**Câu 23:**  Chế độ nước của một con sông phụ thuộc vào những nhân tố nào?

**A.** Chế độ gió, địa hình, thảm thực vật, nhiệt độ trung bình năm.

**B.** Chế độ mưa, băng tuyết, nước ngầm, địa hình, thảm thực vật, hồ đầm.

**C.** Chế độ mưa, băng tuyết, nước ngầm, nhiệt độ trung bình năm.

**D.** Nước ngầm, địa hình, thảm thực vật, nhiệt độ trung bình năm.

**Câu 24:**  Phần lớn lượng nước ngầm trên lục địa có nguồn gốc từ

**A.** khi hình thành Trái Đất nước ngầm đã xuất hiện.

**B.** nước từ biển, đại dương thấm vào.

**C.** nước trên mặt thấm xuống.

**D.** nước từ dưới lớp vỏ Trái Đất ngấm ngược lên.

**Câu 25:**  Sông nào sau đây nằm trong khu vực ôn đới lạnh?

**A.** Nin. **B.** I-ê-nit-xây. **C.** A-ma-dôn. **D.** Mê Công.

**Câu 26:**  Sông nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa thường có nhiều nước nhất vào các rr

**A.** xuân và hạ. **B.** hạ và thu. **C.** thu và đông. **D.** đông và xuân.

**Câu 27:**  Sông I–nê–nit–xây có lũ rất to vào mùa xuân . Sông nằm ở

**A.** Châu Phi. **B.** Châu Mĩ. **C.** Châu Âu. **D.** Châu Á.

**Câu 28:**  Hoạt động kinh tế - xã hội có tác động rõ rệt nhất tới chế độ nước của sông Hồng là

**A.** Sản xuất nông nghiệp ở vùng cao Tây Bắc. **B.** Khai thác cát ở lòng sông.

**C.** Xây dựng hệ thống thủy điện trên sông Đà. **D.** Khai thác rừng ở vùng thượng lưu sông.

**Câu 29:** Nhận định nào sau đây không đúng?

**A.** Nước sông chảy nhanh hay chậm phụ thuộc vào bề ngang của dòng sông.

**B.** Nước sông chảy nhanh hay chậm phụ thuộc vào chế độ của dòng sông.

**C.** Nước sông chảy nhanh hay chậm phụ thuộc vào lưu lượng nước trong lòng sông.

**D.** Nước sông chảy nhanh hay chậm phụ thuộc vào độ dốc của lòng sông.

**Câu 30:**   Nguyên nhân chủ yếu làm mực nước lũ các sông ngòi miền Trung nước ta thường lên rất nhanh là do

**A.** sông nhỏ, dốc, nhiều thác ghềnh.

**B.** sông ngắn, dốc, lượng mưa lớn trong thời gian ngắn.

**C.** sông lớn, lòng sông rộng, sông có nhiều phụ lưu.

**D.** sông lớn, lượng mưa lớn kéo dài trong nhiều ngày.

**Câu 31:**   Sông Amadôn ở châu nào?

**A.** Châu Á. **B.** Châu Âu. **C.** Châu Phi. **D.** Châu Mĩ.

**Câu 32:**   Sông I-ê-nit-xây chảy theo hướng nào?

**A.** Chảy từ Bắc xuống Nam. **B.** Chảy từ Nam lên Bắc.

**C.** Chảy từ Đông qua Tây. **D.** Chảy từ Tây Bắc xuống Đông Nam.

**Câu 33:**  Nhận định nào sau đây đúng về thuỷ quyển?

**A.** Nước trong các đại dương và hơi nước trong khí quyển.

**B.** Nước trong các biển, đại dương, nước trên lục địa, nước ngầm.

**C.** Nước trong các sông, hồ, ao, nước biển, hơi nước, băng tuyết.

**D.** Nước trong các biển, đại dương, nước trên lục địa và hơi nước trong khí quyển.

**Câu 34:**  Các hồ ở Đông châu Phi hình thành do sụt đất là dạng hồ nào sau đây?

**A.** Hồ băng hà. **B.** Hồ móng ngựa. **C.** Hồ kiến tạo. **D.** Hồ miệng núi lửa.

**Câu 35:** Sông ngòi ở vùng nào sau đây có lượng nước đây quanh năm?

**A.** Xích đạo **B.** Nhiệt đới gió mùa

**C.** Cận nhiệt Địa Trung Hải. **D.** Cận nhiệt lục địa.

**Câu 36:**  Mực nước ngầm trên lục địa không phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

**A.** Địa hình và cấu tạo của đất, đá. **B.** Lớp phủ thực vật.

**C.** Nguồn cung cấp nước nhiều hay ít. **D.** Nước từ biển, đại dương thấm vào.

**Câu 37:**  Nguyên nhân chủ yếu làm cho sông I-ê-nit-xây thường có lũ lớn vào mùa xuân là do

**A.** băng ở thượng lưu tan trước, băng ở hạ chưa tan nên dòng chảy bị chắn, nước tràn bờ gây lũ lụt.

**B.** băng ở hạ lưu tan trước, băng ở thượng lưu chưa tan nên dòng chảy bị chắn, nước tràn bờ gây lũ lụt.

**C.** các hợp lưu tiếp nước rất nhiều vào mùa xuân.

**D.** gió mùa gây mưa rất lớn vào mùa xuân.

**Câu 38:**  Tốc độ dòng chảy của sông chịu ảnh hưởng của nhân tô nào sau đây?

**A.** Độ dốc lòng sông, chiều rộng lòng sông. **B.** Chiều dài con sông, lưu lượng phù sa.

**C.** Diện tích lưu vực, hướng chảy con sông. **D.** Lưu lượng nước, chiều dài con sông.

**Câu 39:**   Nguyên nhân làm cho sông ở hải đảo của Đông Nam Á có chế độ nước điều hoà là do

**A.** chịu ảnh hưởng của gió mùa. **B.** nằm trong đới khí hậu ôn đới.

**C.** nằm trong đới khí hậu xích đạo. **D.** nằm trong đới khí hậu cận nhiệt.

**Câu 40:**  Sông ngòi ở khí hậu nào dưới đây có đặc điểm "sông có lũ lớn vào mùa mưa và cạn vào mùa khô "?

**A.** Khí hậu nhiệt đới gió mùa. **B.** Khí hậu ôn đới lục địa.

**C.** Khí hậu cận nhiệt địa trung hải. **D.** Khí hậu xích đạo.

**Câu 41:** Nhận định nào sau đây là không đúng?

**A.** Những khu vực có lượng mưa lớn lượng nước ngầm rất dồi dào.

**B.** Nơi có lớp phủ thực vật phong phú lượng nước ngầm kém.

**C.** Nguồn nước ngầm ở các đồng bằng nhiều hơn ở miền núi.

**D.** Những khu vực địa hình dốc lượng nước ngầm thường rất ít.

**Câu 42:**  Dựa vào tính chât của nước, hồ được chia thành

**A.**  hồ móng ngựa và hô kiến tạo. **B.** hồ miệng núi lửa và hồ kiến tạo.

**C.** hồ nước ngọt và hồ nước mặn. **D.** hồ móng ngựa và hô băng hà.

**Câu 43:** Sông ngòi ở miền khí hậu nào dưới đây có đặc điểm là nhiều nước quanh năm?

**A.** Khí hậu cận nhiệt đới gió mùa. **B.** Khí hậu ôn đới lục địa.

**C.** Khí hậu xích đạo. **D.** Khí hậu nhiệt đới gió mùa.

**Câu 44:**  Việc phá hoại rừng phòng hộ ở thượng nguồn sông sẽ dẫn tới hậu quả

**A.** Mực nước sông quanh năm thấp, sông chảy chậm chạp.

**B.** Mực nước sông quanh năm cao, sông chảy siết.

**C.** Mùa lũ nước sông dâng cao đột ngột, mùa cạn mực nước cạn kiệt.

**D.** Sông hầu như không còn nước, chảy quanh co uốn khúc.

**Câu 45:**  Vòng tuần hoàn lớn thường gồm các quá trình nao sau đây?

**A.**  Bốc hơi - ngưng đọng, mưa, dòng chảy ngầm.

**B.** Bốc hơi - ngưng đọng, mưa, dòng chảy mặt, dòng chảy ngầm.

**C.** Bốc hơi - ngưng đọng và mưa.

**D.** Bốc hơi - ngưng đọng, mưa, dòng chảy mặt.

**Câu 46:**  Mực nựớc ngầm không phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

**A.** Dòng biển. **B.** Lớp phủ thực vật.

**C.** Địa hình, cấu tạo đất đá. **D.** Nguồn cung cấp nước và lượng bốc hơi.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | B | 11 | B | 21 | A | 31 | D | 41 | B |
| 2 | D | 12 | A | 22 | A | 32 | B | 42 | C |
| 3 | D | 13 | D | 23 | B | 33 | D | 43 | C |
| 4 | C | 14 | D | 24 | C | 34 | C | 44 | C |
| 5 | A | 15 | D | 25 | B | 35 | A | 45 | B |
| 6 | C | 16 | B | 26 | B | 36 | D | 46 | A |
| 7 | D | 17 | C | 27 | D | 37 | D |  |  |
| 8 | A | 18 | A | 28 | C | 38 | A |  |  |
| 9 | A | 19 | B | 29 | B | 39 | A |  |  |
| 10 | A | 20 | C | 30 | C | 40 | A |  |  |